

QUY TRÌNH DẠY MỘT BÀI ĐỌC TIẾNG VIỆT

Nguyễn Việt Hương

*Khoa Tiếng Việt và Văn hoá Việt Nam cho người nước ngoài
Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG Hà Nội*

Hiện nay, học tiếng Việt không chỉ là nhu cầu của những người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam mà còn là nhu cầu của rất nhiều con em Việt kiều và của những người nước ngoài mong muốn tìm hiểu và nghiên cứu về Việt Nam. Thực tế đó đã đặt ra một đòi hỏi với ngành dạy tiếng Việt. Đó là việc dạy tiếng Việt cần phải có những cải tiến như thế nào để có thể đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Chính vì vậy, những năm gần đây, nhiều hội thảo về tiếng Việt và việc dạy tiếng Việt đã được tổ chức. Nhiều bài viết đã tìm cách tiếp cận tiếng Việt và đề xuất phương pháp luận dạy tiếng Việt nói chung cũng như các phương pháp cụ thể đối với từng kỹ năng nói riêng nhằm đưa ngành dạy tiếng Việt lên một tầm mới, mang tính chuyên nghiệp hơn.

Để góp phần cải thiện và nâng cao hiệu quả dạy tiếng Việt, đề tài nghiên cứu *Dạy kỹ năng đọc tiếng Việt* của chúng tôi đang được tiến hành. Trong đề tài này, một vài vấn đề đã được trình bày trong bài viết ở các kỹ yếu trước như: "*Vấn đề biên soạn bài đọc hiểu tiếng Việt cho sinh viên nước ngoài*"(1), đề cập tới vai trò của đọc hiểu trong việc học tiếng, xác định các cấp độ đọc hiểu, những khó khăn của người nước ngoài khi đọc hiểu bài tiếng Việt và những yêu cầu khi biên soạn bài đọc tiếng Việt, cùng những dạng thức để biên soạn các bài tập đọc hiểu tiếng Việt. Một bài khác, bài "*Một vài suy nghĩ về việc dạy đọc hiểu cho người nước ngoài học tiếng Việt thực hành như một ngoại ngữ*"(2) đề cập đến các kiểu đọc, từ đó đưa ra các cách đọc cụ thể phù hợp với trình độ của người học.

Mặc dù một số vấn đề đã được đề cập tới nhưng quả thực vẫn còn rất nhiều khía cạnh khác trong kỹ năng đọc cần phải được tìm hiểu sâu và rộng hơn, nhằm cung cấp cho giáo viên và sinh viên cách dạy và cách học đọc tiếng Việt hiệu quả nhất.

Dạy kỹ năng đọc liên quan đến hàng loạt vấn đề, từ việc chuẩn bị tài liệu đọc, các thao tác chuẩn bị trước khi đọc, rồi các hoạt động trong quá trình đọc, xử lý bài đọc thế nào, đánh giá, phản hồi thế nào v.v...

Trong bài viết này, chúng tôi muốn đề cập tới một số vấn đề trong **quy trình dạy đọc tiếng Việt**, cụ thể là các hoạt động của giáo viên, hay nói cách khác là các kỹ năng cần có của giáo viên trong quá trình dạy một bài đọc.

Tiếp thu những thành tựu của các nhà nghiên cứu trên thế giới về phương pháp luận dạy ngoại ngữ nói chung và dạy đọc hiểu nói riêng, dựa trên đặc điểm của tiếng Việt và thực tế dạy tiếng Việt, chúng tôi muốn đưa ra một vài bước trong quy trình thực hiện dạy đọc.

Dạy sinh viên đọc, có nghĩa là giáo viên đã giúp cho họ phát triển cả hai khả năng đọc và kiến thức, tạo lòng tin cho họ, để họ có thể vận dụng những điều đã học được vào các tình huống giao tiếp bất gặp bên ngoài lớp học. Đây là một trong những cách trang bị cho sinh viên khả năng giao tiếp bằng tiếng Việt. Vì vậy, bước chuẩn bị cho việc dạy đọc là cần thiết.

I. CHUẨN BỊ CHO BÀI DẠY ĐỌC HAY CÁC HOẠT ĐỘNG TRƯỚC QUÁ TRÌNH ĐỌC

Muốn dạy đọc thành công, phải chu đáo ngay từ bước đầu. Đây là giai đoạn chuẩn bị cho người học xử lý bài đọc với các yêu cầu chỉ dẫn của giáo viên. Thực tế cho thấy một số giáo viên khá chủ quan và luộm thuộm khi dạy đọc. Họ lấy một bài đọc bất kỳ cho sinh viên đọc mà thiếu sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho nội dung của bài đọc, hoặc với những bước chỉ dẫn còn mang tính bảo thủ và áp đặt. Chính điều này làm sinh viên cảm thấy bài đọc không những khó mà còn buồn chán.

Giáo viên chuẩn bị để trang bị cho người học những kiến thức chung và kiến thức ngôn ngữ theo những đòi hỏi của bài, xem trước

khí đọc họ đã sẵn sàng hình thành ý tưởng về nội dung hay kiểu loại bài đọc. Đương nhiên, giáo viên cần giới hạn cho họ về kiểu loại cũng như vốn từ họ sẽ bắt gặp trong bài đọc. Điều này sẽ làm cho họ đọc tập trung hơn và có mục đích hơn.

Việc chuẩn bị trước cho một bài đọc ở các cấp là giống nhau, dù đọc ở giai đoạn đầu (Beginning) hay ở giai đoạn nâng cao (Intermediate) hoặc giai đoạn hoàn thiện (Advance) đều cần có sự chuẩn bị. Có nhiều việc khác nhau cần làm trước khi tiến hành các hoạt động đọc.

Điều trước hết và khá quan trọng là việc sử dụng tài liệu đọc như thế nào phải phụ thuộc vào mục đích học của đối tượng. Bài đọc có thể do giáo viên lựa chọn bằng cách tìm những bài có sẵn, biên tập lại hay tự soạn. Bài đọc cũng có thể do người học tự chọn. Điều này phổ biến hơn đối với việc đọc mở rộng của các sinh viên ở trình độ nâng cao hoặc hoàn thiện. Việc tự chọn bài đọc sẽ làm người học hứng thú hơn bởi đó chính là điều họ cần. Cũng có thể người học đề xuất chủ đề, trên cơ sở đó giáo viên sẽ tìm bài hoặc biên soạn lại cho phù hợp với trình độ của người học.

Các yêu cầu khi biên soạn một bài đọc hiểu, chúng tôi đã đề cập đến ở báo cáo trong Kỷ yếu Khoa học năm 2004. Tuy nhiên, cần phải nhấn mạnh rằng, tất cả các tài liệu dùng làm bài đọc đều phải là tài liệu thực (*Authentic material*).

Muốn sinh viên phát triển được khả năng giao tiếp trong đọc, những bài tập đọc ở nhà, ở lớp phải là những tài liệu thực. Đó là những tài liệu sinh viên cần và muốn đọc, có tính thực tiễn cao. Họ có thể dùng nó không những ở lớp học mà quan trọng hơn, sử dụng ngoài đời, trong cuộc sống hàng ngày, khi đi du lịch trong những tình huống, điều kiện khác nhau. Đối với những bài đọc được lấy từ nguồn sách, báo, truyện v.v..., nhất là các bài báo tiếng Việt hiện nay, không nên chọn những bài đọc quá khó, hoặc rườm rà với những cách nói bóng bẩy, nhiều hình thức tu từ hoặc các thông tin xa thực tế. Nên đơn giản hóa bài đọc bằng cách thay đổi ngôn ngữ, tổ chức lại những chỗ phức tạp về ngữ pháp và nội dung, làm cho chúng tiếp cận gần với đời sống, gợi mở những kiến thức mà sinh viên đã có trong thảo luận trước đọc.

Mục đích đọc phải thực tế. Sinh viên đọc có lí do. Những lí do đó là chính đáng với họ. Để biết rõ mục đích đọc có chính đáng và tin cậy hay không, giáo viên hãy yêu cầu sinh viên đặt kế hoạch sử dụng ngôn

ngữ mà họ đang học như thế nào và chủ đề gì họ quan tâm trong việc học và đọc chúng. Nên cho họ một cơ hội để chọn bài đọc và khuyến khích họ sử dụng thư viện, Internet, báo chí bằng tiếng Việt để tìm ra những thứ họ muốn đọc.

Làm thế nào để tạo cho người học muốn đọc

Thông thường sinh viên đọc một bài khóa không phải vì họ muốn, mà là vì giáo viên yêu cầu họ, hoặc đơn giản chỉ vì đó là một hoạt động tiếp theo trong giáo trình (Trong một số giáo trình, học phần hội thoại trước, sau đó đến đọc bài đọc, hoặc cũng có thể học nghe, nói sau đó đến học đọc, theo một tuần tự kiểu thời gian biểu).

Do đó, để giúp cho sinh viên muốn đọc, điều quan trọng là gọi mở cho họ một vài vấn đề, một vài lí do để đọc, cho họ các thông tin mà họ muốn tìm câu trả lời. Điều này có thể làm theo hai cách:

Cách 1: Đưa một vài câu hỏi cho người học để họ suy nghĩ về cái họ sẽ đọc và thảo luận những câu trả lời tiếp theo (được gọi là câu dẫn dắt). Cách này có thể dùng ở các cấp độ từ cơ sở đến hoàn thiện. Tuy nhiên, giáo viên cần cân nhắc kĩ để đưa ra các câu hỏi phù hợp với cấp độ học và trình độ của sinh viên.

Cách 2: Tổ chức các hoạt động trước khi sinh viên đọc bài đọc, tạo cho họ quan tâm tới chủ đề và làm họ muốn đọc. Hoạt động kiểu này gọi là hoạt động tiền đọc.

Một trong những ví dụ về hoạt động trên: Giáo viên đưa cho sinh viên một hoặc hai bức tranh, yêu cầu họ nhìn vào tranh và thảo luận xem bức tranh nói tới vấn đề gì.

Từ chủ đề của bức tranh, yêu cầu mỗi sinh viên viết ra những điều họ đã biết về lĩnh vực này hoặc những điều họ muốn biết về lĩnh vực này. Chính điều này tạo cho sinh viên sự hứng thú trước việc đọc, bởi nó kích thích họ tìm hiểu những điều họ dự đoán và những điều họ muốn biết.

Giáo viên cần phải tạo thuận lợi cho sinh viên hiểu và giúp họ tập trung chú ý vào bài đọc. Việc này có thể làm theo ba cách:

Cách 1: Trình bày một vài từ mới sẽ xuất hiện trong bài đọc. Không cần thiết trình bày tất cả các từ mới trong bài trước khi sinh

viên đọc nó. Họ có thể đoán nghĩa của nhiều từ dựa trên ngữ cảnh. Một phần quan trọng của việc đọc là có khả năng đoán nghĩa của những từ chưa biết. Giáo viên giúp sinh viên phát triển kỹ năng đọc bằng cách cho họ thực hành điều này. Chỉ những từ rất khó hiểu mới cần trình bày. Những từ khác có thể giải quyết sau khi đọc.

Cách 2: Giới thiệu bài đọc

Giới thiệu chủ đề của bài đọc là rất quan trọng trước khi yêu cầu sinh viên đọc nó. Điều này nhằm hai mục đích: Thứ nhất là cho sinh viên một ý tưởng về cái cần tìm trong bài đọc. Thứ hai là làm tăng thêm sự chú ý của sinh viên và tạo cho họ cảm giác muốn đọc.

Có khi cách giới thiệu bài đọc chỉ là đưa ra một câu hỏi đơn giản.

Cách thú vị hơn là có thể có một cuộc thảo luận ngắn về bài sắp đọc.

Điều cần chú ý là giáo viên không nên nói quá nhiều khi giới thiệu một bài đọc, bởi có thể họ sẽ để lộ các thông tin mà sinh viên cần phải làm theo yêu cầu của bài, hoặc họ sẽ làm sinh viên không còn hứng thú với điều sắp tìm hiểu nữa. Như vậy vô hình chung đã giết chết sự quan tâm của sinh viên.

Cách 3: Đưa ra một hai câu hỏi chỉ dẫn trước khi cho sinh viên đọc, có thể là câu hỏi miệng hoặc câu hỏi viết trên bảng để sinh viên nghĩ về cái họ sẽ đọc.

Giáo viên cần hướng dẫn, dẫn dắt sinh viên tới những điểm chính của bài để sau lần đọc đầu tiên họ có thể có một ý tưởng chung về cái mà bài đọc đề cập tới. Để đạt được mục đích này, những câu hỏi hướng dẫn của giáo viên nên tập trung vào những ý chính với những điểm quan trọng nhất của bài đọc. Không nên quan tâm tới những chi tiết nhỏ. Các câu hỏi cũng nên dễ hiểu và rõ ràng để sinh viên có thể trả lời trực tiếp.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐỌC

Đây là phần quan trọng trong kỹ năng dạy đọc.

Như phần trên chúng tôi đã nói, có hai kiểu đọc mà bài "*Một vài suy nghĩ về việc dạy đọc hiểu hiểu cho người nước ngoài học tiếng Việt thực hành như một ngoại ngữ*" đã trình bày trong Kỷ yếu Khoa học

năm 2006 với những cách đọc khác nhau. Trong lớp, bài đọc có thể do giáo viên đọc to trước lớp để định hướng cho sinh viên trong khi sinh viên theo dõi bài của họ. Thực tế, có một số giáo viên thích làm kiểu này vì đường như thế, họ có thể kiểm soát được các hoạt động. Tất nhiên trong trường hợp này, họ cũng không chắc chắn rằng sinh viên có thực sự theo dõi bài đọc hay không. Khi giáo viên đọc to, bài đọc có thể còn khó hơn vì sinh viên sẽ phải bám theo tốc độ của giáo viên, một trong số họ không thể đuổi kịp.

Sinh viên đọc to có thể có ích vào buổi ban đầu để nhận biết mặt chữ, nhận biết từ, giúp sinh viên tạo được sự tiếp tục giữa âm và chữ. Tuy nhiên sẽ có nhiều bất cập: khi chú ý vào phát âm, nhất là với tiếng Việt, một ngôn ngữ có nhiều dấu, họ sẽ không bắt kịp với nghĩa của từ cũng như của câu. Sinh viên thường đọc chậm, chỉ một sinh viên hoạt động, còn những sinh viên khác hoặc không nghe, hoặc nghe rất ít hoặc bị phân tán bởi những tác động khác. Như vậy cách này sẽ lãng phí thời gian của cả lớp. Đây không phải là một hoạt động tự nhiên. Do vậy, nếu giáo viên muốn, sinh viên có thể đọc to vào thời điểm cuối cùng. Đây là hoạt động cuối của bài đọc nhằm giúp cho sinh viên có thể kiểm soát lại bài.

Sinh viên đọc thầm theo khả năng tốc độ của mình là cách đọc phù hợp hơn cả. Khi đọc thầm, họ có thể đọc tất cả các từ. Nếu không hiểu, họ có thể đọc lại. Và họ sẽ tập trung vào bài đọc hơn, nghĩ về nghĩa nhiều hơn. Giáo viên nên khuyến khích sinh viên đọc theo cách này, bởi đây mới chính là kỹ năng để phát triển khả năng đọc cho sinh viên trong cả thời gian học đọc sau này, nhất là trong việc đọc mở rộng.

Trong khi đọc, nếu sinh viên thấy khó khăn, giáo viên nên chỉ cho họ rõ ràng hơn về các sự kiện trong bài, đọc lên để phát hiện ra những thông tin đầu mối hoặc có thể trở lại phần trước của bài đọc để chỉ ra vấn đề đầu tiên cần thảo luận, hoặc nhắc họ những đầu mối có ích để có thể hiểu bài.

Giáo viên cần hướng dẫn cho sinh viên cách đọc lướt, cố gắng hiểu tinh thần chung của bài, hoặc tìm ra chủ đề của bài. Nếu cần, nên yêu cầu sinh viên gạch chân các từ chưa biết. Nhìn vào các từ chưa biết trong bài, giáo viên khuyến khích sinh viên cố gắng định nghĩa các từ mới nhằm làm họ tập trung chú ý vào chúng, tạo cho họ sự muốn biết các từ đó có nghĩa gì.

Thực tế, để hiểu được bài đọc và có thể trả lời được các câu hỏi của bài không cần phải biết hết tất cả các từ có trong bài đọc.

Giáo viên cần chỉ dẫn cho sinh viên phương pháp đọc tốt nhất cho mỗi kiểu bài đọc và giải thích cho họ hiểu vì sao dùng phương pháp ấy.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG SAU QUÁ TRÌNH ĐỌC

Sau khi sinh viên đã hiểu nghĩa chung của bài đọc, giáo viên có thể giảng qua bài đọc một lần nữa, kiểm tra nhận thức của sinh viên đồng thời tập trung sự chú ý của họ vào các từ mới. Để kiểm tra nhận thức của sinh viên, giáo viên nên đưa ra những câu hỏi ngắn, đơn giản tập trung vào những ý chính để sinh viên có thể nắm bắt nghĩa chung của bài. Sinh viên cũng nên trả lời ngắn bởi mục đích ở đây là kiểm tra nhận thức chứ không phải là để sinh viên tái tạo lại bài. Sinh viên có thể mở tài liệu để trả lời câu hỏi. Ngay cả khi sinh viên đã trả lời, giáo viên cũng có thể hỏi những câu hỏi riêng để kiểm tra kiến thức sâu hơn như đánh giá sát được năng lực của từng sinh viên trong lớp. Sinh viên có thể trả lời miệng hoặc viết. Trong những lớp đông, cách này không thành công lắm vì chỉ một sinh viên trả lời nên hầu hết sinh viên khác sẽ không chú ý và giáo viên cũng khó biết được sinh viên nào hiểu bài hay không.

Một câu hỏi đạt là câu hỏi hướng về những điểm chính của bài đọc. Giáo viên không chỉ yêu cầu sinh viên trả lời những câu hỏi này mà còn có thể cho họ một cơ hội khác để học, ví dụ họ có thể đọc một bài báo, tiêu đề các nhãn hiệu, một bảng, hay một bức tranh có nội dung của bài đọc, đọc câu không theo trật tự và tổ chức lại chúng, đọc và vẽ tranh v.v... Một trong những kiểu đọc đơn giản nhất là cho sinh viên đọc bài rồi viết xuống những thông tin chính trong bài đọc một cách rõ ràng và logic (Kiểu này còn gọi là truyền thông tin).

Tổ chức cho sinh viên hoạt động theo nhóm. Cả nhóm sẽ bàn bạc để trả lời câu hỏi. Khi giáo viên tổng kết, các sinh viên sẽ thấy thú vị về câu trả lời của mình và muốn thảo luận về chúng hơn. Bằng cách này sẽ khuyến khích họ thảo luận, suy nghĩ kỹ hơn về vấn đề của bài đọc và cũng là tạo cơ hội cho sinh viên khá có thể giúp đỡ sinh viên kém hơn trong nhóm.

Khi kiểm tra câu trả lời cho bài tập, không nên đánh dấu câu trả lời đúng/sai ngay. Luôn hỏi sinh viên xem họ sẽ biện hộ cho câu trả lời của mình thế nào, khuyến khích họ đưa ra những lí do để quyết định lựa chọn câu trả lời, khuyến khích họ chia sẻ những phương pháp của họ và cùng bàn bạc để cung cấp những mẹo có thể hiểu bài một cách hiệu quả.

Cuối cùng, giáo viên có thể yêu cầu sinh viên tái tạo bài đọc bằng cách nói từng phần của câu chuyện từ những gợi ý.

Nếu bài đọc ngắn và đơn giản, bao gồm những từ thông dụng mà sinh viên thấy dễ hiểu thì có thể dùng chúng như một mẫu cho việc thực hành ngôn ngữ. Tất nhiên việc thực hành này chỉ được làm sau khi sinh viên đã hiểu bài đọc hoàn toàn. Điều quan trọng là giáo viên phải bám sát các hoạt động trong quá trình dạy đọc. Một vài hoạt động dùng trong bài đọc như là cơ sở cho việc thực hành ngôn ngữ tự do. Một vài hoạt động khác chỉ dùng cho việc thực hành ngôn ngữ trong bài đọc.

Giáo viên nên xác định cho sinh viên thực hành đọc trong lớp và ngoài lớp như một nhiệm vụ. Khuyến khích sinh viên có ý thức với việc họ đang làm. Giáo viên cũng nên cố gắng dùng ngôn ngữ đích (tiếng Việt) để truyền đạt sự chỉ dẫn và các thông tin liên quan nhằm khuyến khích sinh viên phát triển kĩ năng đọc.

Các dạng thức bài tập của bài đọc hiểu, chúng tôi đã có dịp trình bày sơ lược ở bài báo trong Kỷ yếu Khoa học năm 2004 và mong sẽ có dịp trình bày cụ thể hơn trong các bài báo kì tới.

Phản hồi và chỉ dẫn

Đây không phải là giai đoạn tách rời quá trình dạy. Phản hồi và hướng dẫn nên được tiến hành thông qua bài học. Tại đây giáo viên không những kiểm tra người học có trả lời đúng hay không mà quan trọng hơn, giáo viên là người thu nhận các thông tin để xem xét đánh giá lại những bước đã qua. Giáo viên không chỉ đánh giá một câu sinh viên trả lời sai hay một bài tập không hoàn thiện là dấu hiệu của sự thiếu hiểu biết và ngược lại, một câu sinh viên trả lời đúng là dấu hiệu của sự hiểu biết. Điều thiết yếu là giáo viên phải chỉ dẫn, cung cấp cho

nguồn suy luận của vấn đề, trang bị cho họ các phương pháp để họ
thể làm với những bài tương tự, phát triển sự nhận thức của họ, giúp
việc đọc có hiệu quả.

Trên đây chỉ là những bước chung nhất trong quá trình dạy một
đọc hiểu. Vận dụng vào từng bài cụ thể, với từng đối tượng cụ thể
các trình độ khác nhau, chắc chắn sẽ nảy sinh nhiều vấn đề. Chính vì
y, đòi hỏi giáo viên phải là người luôn luôn có trách nhiệm, nghiêm
c, sáng tạo và linh hoạt trong mỗi bài dạy. Mỗi bài dạy có thành
ng hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Tuy nhiên, nếu người dạy
p ứng được những yêu cầu trên, chắc chắn người học sẽ cảm thấy
ng thú với việc học đọc tiếng Việt.

Tú thích

) "*Vấn đề biên soạn bài đọc hiểu tiếng Việt cho sinh viên nước ngoài*",
Nguyễn Việt Hương - Nguyễn Thanh Huyền, Tiếng Việt và phương pháp
y tiếng Việt, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2004.

) "*Một vài suy nghĩ về việc dạy đọc hiểu cho người nước ngoài học tiếng
Việt thực hành như một ngoại ngữ*", Nguyễn Thanh Huyền, Kỷ yếu Hội thảo
khoa học, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2006.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Dorothi M.Thomas, *Các phương pháp dạy Đọc*, "Dạy đọc và viết
cho người lớn", IIAIM, Teheran, Nguyễn Tất Thành dịch. Tạp chí
Ngôn ngữ, số 3, 1992.

Nguyễn Đình Luận, *Ngôn ngữ học và phương pháp dạy ngoại
ngữ*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 4, 2003.

Tiếng Việt và phương pháp dạy tiếng Việt, Kỷ yếu Hội thảo khoa
học, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2004.

William Grabe-Fredricka L. Stoller, *Reading for Academic
Purposes: Guidelines for the ESL/EFL Teacher*.

Kỷ yếu Hội thảo khoa học, NXB ĐHQG, Hà Nội, 2006.

Ảnh được lấy từ nguồn "Tintuonline.vietnamnet.vn".